Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công thương
Thời gian ký: 16.12.2025 11:54:42 +07:00

BỘ CÔNG THƯƠNG -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 3637/QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích

- Triển khai thống nhất, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04/9/2025 phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030.

- Huy động sự tham gia một cách thiết thực, chủ động của các cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức, người lao động của ngành Công Thương trong các hoạt động liên quan tới phát triển ngành công nghiệp môi trường.

- Cụ thể hóa các nội dung, trên cơ sở đó phân công các đơn vị trong Bộ Công Thương tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

và huy động sự phối hợp chặt chẽ của các Sở Công Thương, các Tổng Công ty và doanh nghiệp trong phát triển ngành công nghiệp môi trường.

b) Yêu cầu

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động phải được triển khai sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị và tổ chức đoàn thể của ngành Công Thương với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực và hiệu quả.

- Trên cơ sở những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc của việc phát triển ngành công nghiệp môi trường, đề xuất các nhiệm vụ cụ thể, tháo gỡ vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai hiệu quả theo yêu cầu Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Vừa tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động vừa kết hợp tuyên truyền, phổ biến về những nỗ lực của ngành Công Thương trong phát triển ngành công nghiệp môi trường.

2. Kế hoạch hành động

Các nhiệm vụ chủ yếu và phân công đầu mối chủ trì, phối hợp thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thực hiện Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí để thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và địa phương, nguồn ngân sách nhà nước phục vụ cho sự nghiệp môi trường, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khoa học và công nghệ; nguồn lực của doanh nghiệp, vốn vay của các tổ chức tín dụng, quỹ bảo vệ môi trường, phù hợp với nguồn lực tài chính đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2025 phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030.

4. Tổ chức thực hiện

- Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; làm đầu mối đôn đốc, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện Kế hoạch; hàng năm tổng hợp tình hình thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân công tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Quyết định này, lồng

ghép các nội dung, hoạt động phát triển ngành công nghiệp môi trường vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị; hàng năm báo cáo tình hình thực hiện về đơn vị đầu mối để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ Công Thương.

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố căn cứ đặc thù tại địa phương chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình và chủ động đề xuất lãnh đạo địa phương bố trí nguồn ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện.

- Các Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ xây dựng Kế hoạch của mình và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan nhằm thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương, góp phần thực hiện thành công Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030.

- Hiệp hội Công nghiệp môi trường Việt Nam phối hợp với các đơn vị của Bộ Công Thương để triển khai phát triển ngành công nghiệp môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi các nội dung của Kế hoạch hành động, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Công Thương thông qua đơn vị đầu mối để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Khoa học và Công nghệ; Tài chính;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Các Tổng công ty trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, ATMT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trương Thanh Hoài

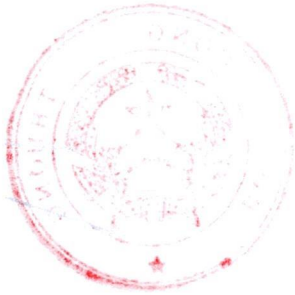

PHỤ LỤC 1

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1894/QĐ-TTg NGÀY 04 THÁNG 9 NĂM 2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2030

(Kèm theo Quyết định số 3637/QĐ-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

-----******-----

1. Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (Cục ATMT)

+ Là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động.

+ Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm và triển khai các hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

+ Tổ chức xét duyệt danh mục, nội dung và kinh phí các nhiệm vụ hàng năm do các cơ quan, tổ chức liên quan đề xuất trên cơ sở Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt;

+ Lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Chương trình, trình Lãnh đạo Bộ để tổng hợp và dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công Thương;

+ Xây dựng Quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình.

+ Chủ trì xây dựng, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu và trang thông tin điện tử về công nghiệp môi trường.

+ Là đơn vị đầu mối của Bộ Công Thương trong hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thu hút vốn, các nguồn lực phục vụ hoạt động phát triển công nghiệp môi trường.

+ Chủ trì, phối hợp với Cục ĐCK, Cục CN triển khai các hoạt động ưu tiên về dán nhãn đối với sản phẩm, hàng hóa công nghiệp môi trường;

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp (Vụ KHTC)

+ Đảm bảo cân đối ngân sách đối với các hoạt động triển khai Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường; là đơn vị đầu mối phối hợp với Bộ Tài chính để bố trí nguồn kinh phí thực hiện Chương trình; xây dựng chỉ tiêu thống kê ngành công nghiệp môi trường để bổ sung vào hệ thống thống kê quốc gia.

+ Phối hợp với Cục ATMT hỗ trợ các đơn vị tham gia thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình xây dựng dự toán theo các quy định hiện hành về tài chính; quyết toán các nhiệm vụ

+ Hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp, tổ chức liên quan tiếp cận tài chính xanh nhằm phát triển ngành công nghiệp môi trường.

+ Nghiên cứu đề xuất phát triển một số doanh nghiệp công nghiệp môi trường thuộc các Tổng công ty: VEAM, VINAINCON…

3. Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK)

+ Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai các nhiệm vụ KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường.

+ Phối hợp với Cục ATMT, Cục CN thiết lập mạng lưới vườn ươm doanh nghiệp công nghiệp môi trường tại các cụm công nghiệp, khu công nghệ cao; Nghiên cứu xây dựng các trung tâm công nghiệp môi trường cấp quốc gia.

+ Tổ chức thẩm tra dự thảo các tiêu chuẩn quốc gia về hàng hóa ngành công nghiệp môi trường.

4. Cục Công nghiệp (Cục CN): Chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp môi trường nâng cao năng lực cung cấp thiết bị, công nghệ, sản phẩm hàng hóa công nghiệp môi trường.

5. Cục Xúc tiến thương mại (Cục XTTM): Chủ trì, hỗ trợ các doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường tham gia Chương trình cấp Quốc gia về Xúc tiến thương mại; Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam và các hoạt động xúc tiến thương mại thường xuyên trong và ngoài nước

6. Vụ Tổ chức cán bộ (Vụ TCCB):

+ Chủ trì, phối hợp Cục ATMT xây dựng chương trình đào tạo, tập huấn và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý nhà nước ngành công nghiệp môi trường, cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật tại các doanh nghiệp công nghiệp môi trường; Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường.

+ Phối hợp Hiệp hội Công nghiệp môi trường Việt Nam (Hiệp hội CNMT Việt Nam) và các doanh nghiệp tổ chức tôn vinh, khen thưởng những điển hình tốt về phát triển công nghiệp môi trường.

7. Các cơ quan truyền thông của Bộ

+ Tổ chức tuyên truyền

+ Xây dựng các chương trình truyền thông, cuộc thi tìm hiểu về công nghiệp môi trường; phổ biến, nhân rộng kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu …

PHỤ LỤC 2

NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1894/QĐ-TTG NGÀY 04 THÁNG 9 NĂM 2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 3637/QĐ-BCT ngày 15 tháng 12 năm 2025)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I. Hoàn thiện hệ thống chính sách, thể chế để phát triển ngành công nghiệp môi trường				
1	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về phát triển ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Vụ Pháp chế	2026 - 2030
2	Xây dựng một số tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hàng hóa ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục ĐCK, Hiệp hội CNMTVN & các thành viên	2026 - 2030
3	Rà soát danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường để trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023.	Cục ATMT	Các Cục, Vụ có liên quan, Sở Công Thương	2026 - 2028
4	Nghiên cứu bổ sung các công nghệ, thiết bị xử lý chất thải vào Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm	Cục CN	Cục ATMT, Vụ Pháp chế	2026 - 2028
5	Nghiên cứu, bổ sung các chỉ tiêu thống kê về ngành công nghiệp môi trường vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia	Vụ KHTC	Cục ATMT, Các Cục, Vụ có liên quan	2026 - 2030
6	Nghiên cứu xây dựng các quy định về mã số định danh đối với hàng hóa môi trường của danh mục thuế quan hài hòa (HS code)	Cục ATMT	Các Cục, Vụ có liên quan, Hiệp hội CNMT Việt Nam và các thành viên	2025 - 2028
II. Phát triển thị trường hàng hóa công nghiệp môi trường				

1	Nghiên cứu, hình thành và phát triển một số doanh nghiệp công nghiệp môi trường thuộc Tổng công ty do Bộ Công Thương quản lý như: VINAINCON, VEAM…	Vụ KHTC	Cục ATMT, Cục CN, Cục ĐCK; các Tổng công ty thuộc Bộ: VINAINCON, VEAM…	2026 - 2030
2	Nghiên cứu xây dựng các trung tâm công nghiệp môi trường cấp quốc gia, tập trung năng lực sản xuất, chuyển giao và đổi mới sáng tạo	Cục ĐCK	Cục ATMT, Cục CN, Cục PT Thị trường trong nước	2026 - 2030
3	Tổ chức hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước đối với công nghệ, thiết bị, sản phẩm của ngành công nghiệp môi trường nhằm xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp môi trường	Cục XTTM	Cục ATMT, Cục CN, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	Hàng năm
4	Triển khai các hoạt động ưu tiên về dán nhãn đối với sản phẩm, hàng hóa công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục ĐCK, Cục CN, Cục PT Thị trường trong nước	2028 - 2030
5	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, kết hợp với thiết lập mạng lưới vườn ươm doanh nghiệp công nghiệp môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao và cơ sở đào tạo trọng điểm	Cục ĐCK	Cục ATMT, Cục CN, Vụ TCCB, các Trường đại học, Cao đẳng của Bộ CT	2026 - 2030
III. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường				
1	Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ để làm chủ và phát triển được các công nghệ, thiết bị, sản phẩm thuộc danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2023 phục vụ xử lý chất thải, bảo vệ môi trường đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu	Cục ĐCK	Cục ATMT, Cục CN	2025 - 2030

2	Giới thiệu, phổ biến một số quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm, chế phẩm giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải, cải tạo môi trường và yêu cầu kỹ thuật về hàng hóa ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục ĐCK, Cục CN, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	2025 - 2030
3	Thúc đẩy các doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường áp dụng các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; mô hình Kinh tế tuần hoàn	Cục ĐCK	Cục ATMT, Cục CN, Hiệp hội CNMTVN & các thành viên	2026 - 2030
4	Hỗ trợ để doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản trị theo chuẩn mực quốc tế, hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu của chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất	Vụ KHTC	Cục ATMT, Cục CN, Cục ĐCK; Hiệp hội CNMTVN	2026 - 2030
5	Ứng dụng các công nghệ thiết kế và sản xuất nhờ máy tính (CAD/CAM) trong chế tạo thiết bị	Cục ĐCK	Cục CN, Hiệp hội CNMTVN & các thành viên	2026 - 2030
6	Ứng dụng các thiết bị cơ điện tử, các hệ thống điều khiển tự động hiện đại, thông minh vào dây chuyền, thiết bị công nghệ sinh học phục vụ công nghiệp môi trường	Cục ĐCK	Cục CN, Hiệp hội CNMTVN & các thành viên	2026 - 2030
IV. Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực phát triển ngành công nghiệp môi trường				
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực và chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Vụ TCCB, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	2026-2028
2	Xây dựng chương trình đào tạo, tập huấn và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý nhà nước ngành công nghiệp môi trường, cán bộ quản lý	Vụ TCCB	Cục ATMT, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên; các trường đại học kỹ	2026-2030

	và công nhân kỹ thuật tại các doanh nghiệp công nghiệp môi trường		thuật, cao đẳng, Viện nghiên cứu của Bộ Công Thương	
3	Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Vụ TCCB, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	2026-2028
4	Lồng ghép các nội dung đào tạo về nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp môi trường trong các chương trình đại học kỹ thuật, cao đẳng, đại học của Bộ Công Thương	Vụ TCCB	Hiệp hội CNMTVN và các thành viên; các trường đại học kỹ thuật, cao đẳng, đại học của Bộ Công Thương	2026-2028
V. Xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử về công nghiệp môi trường				
1	Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp về hàng hóa hoàn chỉnh trong các lĩnh vực của ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục CN, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	2026 - 2028
2	Xây dựng trang thông tin điện tử đáp ứng các nhu cầu về lưu trữ, tra cứu, cập nhật thông tin về ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục TMĐT, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	2027 - 2030
3	Cập nhật hàng năm dữ liệu về phát triển ngành công nghiệp môi trường	Cục ATMT	Cục CN, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên	Hàng năm
VI. Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về ngành công nghiệp môi trường				
1	Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công nghiệp môi trường	Các đơn vị truyền thông của Bộ (Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Truyền hình Công	Cục ATMT, Văn phòng Bộ, Hiệp hội CNMTVN	Hàng năm

		Thương)		
2	Xây dựng và tổ chức các chương trình truyền thông, các cuộc thi tìm hiểu về công nghiệp môi trường; phổ biến, nhân rộng các kết quả, công trình nghiên cứu về các công nghệ, thiết bị, sản phẩm của ngành công nghiệp môi trường	Các đơn vị truyền thông của Bộ (Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Truyền hình Công Thương)	Cục ATMT, Văn phòng Bộ, Hiệp hội CNMTVN	Hàng năm
3	Tăng cường trao đổi thông tin hợp tác quốc tế, phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình phát triển công nghiệp môi trường thành công trong nước và nước ngoài trên các báo, tạp chí chuyên ngành, phương tiện thông tin đại chúng	Các đơn vị truyền thông của Bộ (Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Truyền hình Công Thương)	Cục ATMT, Văn phòng Bộ, Hiệp hội CNMTVN	Hàng năm
4	Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động phát triển ngành công nghiệp môi trường	Hiệp hội CNMTVN	Vụ TCCB, Cục ATMT, Cục CN, các tổ chức, cá nhân có liên quan	Hàng năm
5	Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Chương trình cấp Quốc gia về Xúc tiến thương mại, Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam và các hoạt động xúc tiến thương mại thường xuyên.	Cục XTTM	Cục ATMT, Hiệp hội CNMTVN và các thành viên, VCCI, các Hội, Hiệp hội có liên quan	Hàng năm